




BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

Hà Nội, tháng 04 năm 2017

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- ❖ Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN TIN HỌC VIỄN THÔNG
PETROLIMEX**
- ❖ Tên tiếng Anh: **PETROLIMEX INFORMATION TECHNOLOGY
AND TELECOMMUNICATION JOINT STOCK
COMPANY**
- ❖ Người đại diện theo pháp luật: **Ông Phan Thanh Sơn – Giám đốc**
- ❖ Trụ sở: **Số 1 Khâm Thiên, Phường Khâm Thiên, Quận Đống Đa,
TP. Hà Nội**
**Tầng 15, tòa nhà DETECH TOWER, số 08C Đường Tôn
Thất Thuyết, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm,
TP. Hà Nội**
- ❖ Văn phòng giao dịch: **Số 114 Bis, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh**
- ❖ Văn phòng đại diện tại TP.HCM: **(04) 3518-2072**
- ❖ Điện thoại: **(04) 3518-2067**
- ❖ Fax: **www.piacom.com.vn**
- ❖ Website: **Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số: 0101409374
cấp lần đầu ngày 23 tháng 9 năm 2003 do Sở Kế hoạch
và Đầu tư Hà Nội cấp và thay đổi lần thứ 5 ngày 09
tháng 12 năm 2014**
- ❖ Logo: 
PETROLIMEX
- ❖ Vốn điều lệ đăng ký: **30.000.000.000 đồng (Ba mươi tỷ đồng)**
- ❖ Vốn điều lệ thực góp: **30.000.000.000 đồng (Ba mươi tỷ đồng)**

1.1. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Tin học viễn thông Petrolimex (PIACOM) tiền thân là Trung tâm Tin học và tự động hóa Petrolimex, trực thuộc Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam (nay là Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam) được thành lập từ năm 1996.

Năm 2003, Thủ tướng Chính Phủ đã có Công văn số 589/CP-ĐMDN ngày 08/05/2003 về việc cổ phần hóa và chuyển Trung tâm Tin học và Tự động hóa Petrolimex thành Công ty cổ phần

Công ty chính thức hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 0101409374 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 23 tháng 09 năm 2003 với vốn điều lệ là 30 tỷ đồng.

Trong quá trình phát triển, PIACOM tự hào đã góp phần vào sự nghiệp hiện đại hóa ngành kinh doanh Xăng dầu Việt Nam. Các ứng dụng Công nghệ thông tin và Tự động hóa do Công ty cung cấp đã làm thay đổi diện mạo hoạt động quản lý kinh doanh xăng dầu tại Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam (nay là Tập Đoàn Xăng dầu Việt Nam) từ những năm đầu thập kỷ 90 của thế kỷ XX; tạo dựng uy tín chữ P từ hình ảnh nhà phân phối và cung cấp dịch vụ xăng dầu chuyên nghiệp, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả kinh doanh và văn minh thương mại tại hệ thống kho tàng, bến xuất và hàng ngàn cửa hàng bán lẻ xăng dầu đã được xây dựng mới trong gần 25 năm qua.

Các sản phẩm Công nghệ thông tin và Tự động hóa của PIACOM là sự kết hợp hài hòa giữa công nghệ tiên tiến với quy trình nghiệp vụ căn bản và kinh nghiệm quản lý được tích lũy qua nhiều cơ chế và từng thế hệ cán bộ nhân viên ngành Xăng dầu, là một bộ phận không thể thiếu trong các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu, các kho, Tổng kho xăng dầu hiện đại trên lãnh thổ Việt Nam.

- Giải pháp quản lý cửa hàng bán lẻ xăng dầu: EGAS, AGAS;
- Giải pháp quản trị nguồn lực doanh nghiệp: ERP
- Dịch vụ hỗ trợ vận hành và bảo trì SAP_ERP;
- Nhóm giải pháp tự động hóa kho xăng dầu: Tự động hóa bến xuất, tự động hóa phối trộn nhiên liệu sinh học, tự động hóa đo bồn;
- Dịch vụ vận hành trung tâm dữ liệu và quản trị các ứng dụng trên Datacenter;
- Dịch vụ thiết kế và thi công hệ thống mạng;

PIACOM ngày nay đã có mặt trên khắp miền đất nước. Với đội ngũ chuyên nghiệp 100 thạc sỹ, kỹ sư Công nghệ thông tin và Tự động hóa, PIACOM sẵn sàng đáp ứng mọi yêu cầu quản lý xăng dầu bằng công nghệ hiện đại, tiên tiến, luôn được cập nhật từ các hãng cung cấp hàng đầu thế giới.

Với sự phát triển không ngừng trong hoạt động kinh doanh cũng như về quy mô tổ chức của Công ty, việc chuyển đổi thành Công ty đại chúng, tiến tới niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán là hướng đi cần thiết và tất yếu của PIACOM. Mô hình Công ty đại chúng sẽ tạo ra những điều kiện tốt về tài chính cũng như tổ chức để Công ty tăng cường đẩy mạnh các hoạt động đầu tư kinh doanh về cả chiều sâu lẫn quy mô.

Công ty đã hoàn thành thủ tục đăng ký chứng khoán lần đầu tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Hà Nội (ngày 09/12/2016) và chính thức giao dịch trên thị trường các công ty đại chúng chưa niêm yết (UPCoM) kể từ ngày 22/02/2017.

1.2. Các mốc sự kiện quan trọng trong năm 2016

- **Triển khai dự án “Cung cấp và triển khai phần mềm quản lý cửa hàng bán lẻ xăng dầu (EGAS)” tại Công ty TNHH MTV Petrolimex (Lào) với giá trị 66,915 USD**

Ngày 18/01/2016, tại thủ đô Viêng Chăn (Lào) PIACOM và Công ty TNHH MTV Petrolimex Lào (PLL) khởi động dự án “Cung cấp và triển khai phần mềm quản lý cửa hàng bán lẻ xăng dầu (EGAS)” đánh dấu sự xuất hiện của EGAS của PIACOM ở thị trường nước ngoài.

Ngày 01/08/2016, PIACOM và PLL long trọng tổ chức lễ Golive dự án cung cấp và triển khai phần mềm EGAS, hứa hẹn mùa hoa EGAS nở rộ trên đất bạn Lào.

- **Triển khai dự án “Cung cấp, triển khai phần mềm quản trị nguồn lực doanh nghiệp EGAS-ERP” tại Công ty Xăng dầu Quốc gia Lào (Lào) với giá trị 358,000 USD**

Ngày 19/01/2016, tại thủ đô Viêng Chăn (Lào) PIACOM và Công ty Xăng dầu Quốc gia Lào (LSFC) tổ chức lễ ký kết hợp đồng “Cung cấp triển khai, phần mềm quản trị nguồn lực doanh nghiệp EGAS-ERP”. Phần mềm bao gồm các phân hệ: mua hàng (MM), bán hàng và phân phối (SD), kế toán tài chính (FI), kế toán quản trị (CO), quản lý kho (WM) và hạ tầng trung tâm thiết kế theo mô hình tập trung dữ liệu, hoạt động trên môi trường Internet. Đây là dự án quan trọng trong chiến lược phát triển thị trường nước ngoài.

Ngay sau kỳ nghỉ tết nguyên đán Bính Thân, ngày 19/02/2016 PIACOM và LSFC tổ chức khởi động dự án “Cung cấp và triển khai phần mềm quản trị nguồn lực doanh nghiệp EGAS-ERP”.

Sau 9 tháng triển khai tại PIACOM, ngày 14/11/2016 tại Viêng Chăn (Lào), PIACOM và LSFC đã tổ chức kiểm thử chấp nhận người dùng về giải pháp phần mềm EGAS-ERP. Đây là khâu quan trọng trong quá trình triển khai dự án phần mềm nhằm đảm bảo phần mềm đáp ứng nhu cầu và phù hợp với môi trường sản xuất, kinh doanh của người sử dụng; là điều kiện để đưa phần mềm vào hoạt động chính thức.

• Các sự kiện khác:

Ngày 05/01/2016: Hội nghị tổng kết dự án “Hỗ trợ vận hành và bảo trì hệ thống SAP-ERP năm 2015, đề xuất phương án năm 2016”. Trong năm 2015, PIACOM đã chuẩn hóa 04 danh mục Master data hướng dẫn đơn vị thao tác nghiệp vụ, khai thác dữ liệu báo cáo, thực hiện đào tạo sử dụng 09 lớp với 270 học viên; Phối hợp với đội dự án của FPT phân tích sự thay đổi, xây dựng giải pháp, kiểm thử và golive hệ thống theo yêu cầu thay đổi chế độ kế toán theo thông tư 200/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính. Đề xuất 26 nội dung sửa đổi nâng cấp chương trình.

Ngày 28/01/2016: PIACOM tổ chức Hội nghị người lao động năm 2016; Hội nghị tổng kết công tác năm 2015, triển khai công tác năm 2016 và đón nhận Cờ thi đua của Bộ Công thương.

Ngày 28-29/03/2016: PIACOM tổ chức lớp đào tạo hệ thống tích hợp tự động hóa cửa hàng xăng dầu (AGAS) cho cán bộ kỹ thuật của Công ty Xăng dầu Khu vực V nhằm cập nhật những kiến thức mới nhất về AGAS.

Ngày 14/04/2016: PIACOM đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông đã thông qua các báo cáo theo quy định và bầu ra thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát giai đoạn 2016-2020 với kỳ vọng Ban lãnh đạo mới sẽ tiếp tục phát huy kết quả đạt được, giữ vững thế ổn định và đưa Công ty phát triển với những bước đột phá.

Ngày 19/04/2016: PIACOM có buổi làm việc với đại diện hãng sản xuất cột bơm hàng đầu Nhật Bản Tatsuno để tìm kiếm cơ hội hợp tác trong tổ chức in biên nhận các giao dịch bán hàng tại cột bơm và giải pháp bán hàng tự phục vụ.

Ngày 19-20/05/2016: PIACOM đã phối hợp với hãng Rockwell Automation tổ chức đào tạo cập nhật những kiến thức mới nhất cho các giải pháp tự động hóa trong lĩnh vực hạ nguồn xăng dầu cho cán bộ kỹ thuật tự động hóa tại phòng thí nghiệm Công ty.

Tháng 8 – tháng kỷ niệm thành lập Công ty, ngoài hoạt động sản xuất kinh doanh được thực hiện như thường lệ, Công ty còn tổ chức các giải thể thao (tenis, bóng đá, bơi lội,...), thăm quan và giao lưu với Công ty Xăng dầu Thanh Hóa. Các hoạt động này đã mang lại sự gắn kết và tạo động lực cho cán bộ nhân viên phát huy tính năng động sáng tạo để có nhiều hơn nữa các giải pháp quản lý hữu hiệu cho khách hàng.

Ngày 09/12/2016: PIACOM hoàn thành thủ tục đăng ký chứng khoán lần đầu theo văn bản số: 183/2016/GCNCP-VSD ngày 09/12/2016 của Trung tâm lưu ký chứng khoán. PIACOM chính thức đăng ký giao dịch UPCoM với mã cổ phiếu PIA kể từ ngày 22/02/2017.

Ngày 13/12/2016 PIACOM đã có buổi làm việc với Hewlett Packard Enterprise và nhận chứng chỉ “Đối tác kinh doanh của Hewlett Packard Enterprise năm 2017”.

Công ty được tiếp tục duy trì chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 từ ngày 23/12/2016 đến 14/09/2018.

Công ty thực hiện tái cấu trúc hoạt động của Công ty: Thành lập phòng Đảm bảo Chất lượng từ ngày 01/10/2016 để đảm bảo hệ thống quản lý chất lượng hoạt động theo đúng chính sách chất lượng của Công ty đã công bố trong từng thời kỳ. Tái cấu trúc hoạt động của Trung tâm Dịch vụ Phần mềm và ERP nhằm sử dụng người của phòng Dịch vụ Phần mềm và phòng Dịch vụ ERP linh hoạt và hiệu quả hơn.

Trong năm, Công ty đã tổ chức 19 lớp đào tạo nhân viên mới, đào tạo nội bộ với 527 lượt người tham gia. Ngoài ra, cán bộ nhân viên được tham gia 15 lớp tập huấn, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn cũng như năng lực quản lý tại các cơ sở/ trung tâm đào tạo chuyên nghiệp.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

2.1. Ngành nghề kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh của Công ty bao gồm:

- Xây dựng và triển khai phần mềm quản lý doanh nghiệp; dịch vụ Triển khai sản phẩm phần mềm quản trị doanh nghiệp ERP;
- Tư vấn đầu tư các công trình Tự động hóa; Cung cấp thiết bị và dịch vụ tích hợp hệ thống tự động hóa ngành xăng dầu;
- Cung cấp các thiết bị công nghệ thông tin và dịch vụ công nghệ thông tin;

- Dịch vụ đào tạo và chuyển giao tri thức về công nghệ thông tin.

2.2. Địa bàn kinh doanh

Hiện nay, các dự án Công ty triển khai trong phạm vi 63/63 tỉnh thành trong cả nước và tại thị trường Lào.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1. Mô hình quản trị

Công ty được tổ chức và điều hành theo mô hình Công ty cổ phần, tuân thủ theo: Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam được Quốc hội khóa XIII thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn; Các luật chuyên ngành và các quy định khác có liên quan; Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Bộ máy quản lý của Công ty gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc.

Điều lệ Công ty quy định Người đại diện theo pháp luật của Công ty: Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị hoạt động theo chế độ chuyên trách thì Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật; Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm thì Giám đốc là người đại diện theo pháp luật.

3.1.1. Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

- Thông qua định hướng phát triển của Công ty;
- Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;
- Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
- Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- Xem xét và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;
- Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;
- Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

3.1.2. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

- Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của công ty;
- Quyết định bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;

- Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 Điều 130 của Luật Doanh nghiệp;
- Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
- Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác; quyết định tiền lương và quyền lợi khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;
- Giám sát, chỉ đạo Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;
- Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể, yêu cầu phá sản Công ty;
- Yêu cầu Giám đốc, Phó Giám đốc và Kế toán trưởng cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của các đơn vị trong Công ty;
- Quyền và nghĩa vụ khác theo điều lệ Công ty.

Đại hội đồng cổ đông ngày 14/04/2016 đã bầu ra Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2020 bao gồm:

Ông Trần Ngọc Năm	Chủ tịch HĐQT
Ông Phan Thanh Sơn	Thành viên HĐQT - Giám đốc Công ty
Ông Lưu Văn Tuyên	Thành viên HĐQT
Ông Tô Hoài Văn	Thành viên HĐQT
Ông Hoàng Hải Đường	Thành viên HĐQT

3.1.3. Ban kiểm soát

Đại hội đồng cổ đông bầu ra Ban kiểm soát để kiểm soát hoạt động kinh doanh, quản lý và điều hành Công ty. Ban kiểm soát có từ 03 đến 05 thành viên, nhiệm kỳ của kiểm soát viên không quá 05 (năm) năm và kiểm soát viên có thể được bầu lại. Ban kiểm soát có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty;
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;
- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác

quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp thường niên Đại hội đồng cổ đông;

- Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 16 Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu;

- Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng vi phạm quy định tại Điều 39 Điều lệ Công ty thì phải thông báo ngay bằng văn bản với Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;

- Có quyền sử dụng tư vấn độc lập, bộ phận kiểm toán nội bộ của Công ty để thực hiện các nhiệm vụ được giao;

- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

Đại hội đồng cổ đông ngày 14/04/2016 đã bầu ra Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2020 bao gồm:

Bà Đặng Thị Hồng Hà	Trưởng Ban kiểm soát
Ông Nguyễn Đàm Kiên	Thành viên Ban kiểm soát
Bà Cao Thị Hồng Vân	Thành viên Ban kiểm soát

3.1.4. Ban Giám đốc

Hội đồng quản trị bổ nhiệm một người trong số họ hoặc thuê người khác làm Giám đốc. Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao. Nhiệm kỳ của Giám đốc không quá 05 (năm) năm và có thể được bổ nhiệm lại. Tiêu chuẩn và điều kiện của Giám đốc áp dụng theo quy định tại Điều 65 của Luật Doanh nghiệp.

Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

- Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của công ty mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị;
- Tổ chức thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị;
- Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;
- Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
- Quyết định tiền lương và quyền lợi khác đối với người lao động trong Công ty kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Giám đốc;
- Tuyển dụng lao động;
- Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Phó Giám đốc là người giúp cho Giám đốc điều hành Công ty theo phân công và ủy quyền của Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc về các nhiệm vụ được phân công và giao quyền.

Thành viên Ban Giám đốc trong năm 2016:

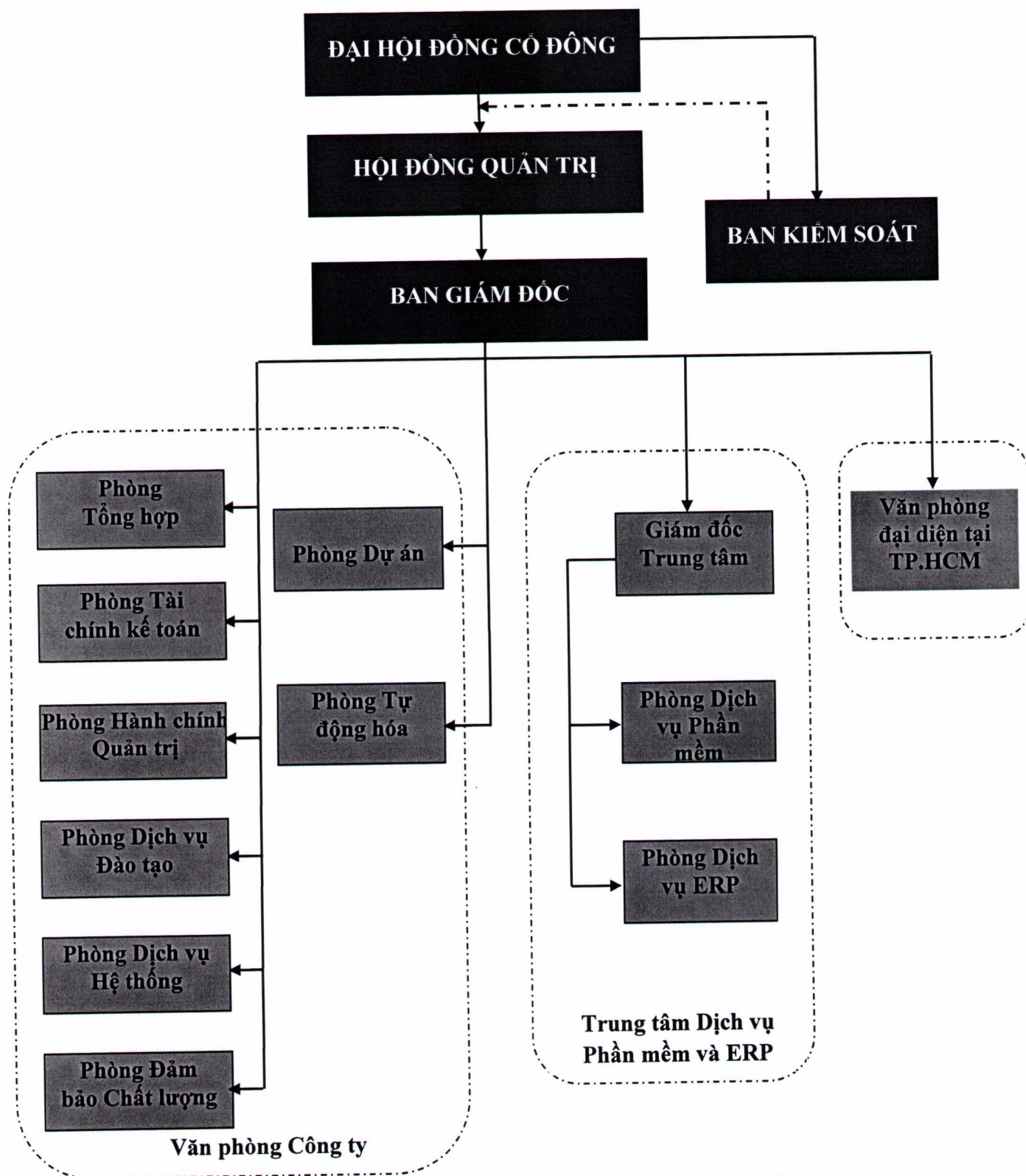
Ông Phan Thanh Sơn	Giám đốc
Ông Trần Ngọc Tuấn	Phó Giám đốc

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý

Theo Điều lệ Công ty, cơ cấu tổ chức và quản lý Công ty bao gồm:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Giám đốc và cán bộ khác trong Ban Giám đốc;
- Các phòng ban chức năng.

Với cơ cấu như trên, bộ máy tổ chức của Công ty được thể hiện theo sơ đồ dưới đây:



Nguồn: Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex

Tổ chức của Công ty hiện tại gồm Văn phòng Công ty và Văn phòng đại diện Công ty tại TP. Hồ Chí Minh.

Các phòng ban/đơn vị trong Công ty thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo chức năng chuyên môn, được xây dựng theo cơ cấu tinh giản, gọn nhẹ nhưng vẫn đảm bảo cho việc quản lý, tổ chức, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo chỉ đạo của Ban điều hành đạt hiệu quả và năng suất cao, cụ thể như sau:

Phòng Tổng hợp: Tham mưu cho lãnh đạo Công ty tổ chức hệ thống quản trị nội bộ; chủ trì xây dựng hệ thống các quy định, quy chế quản lý nội bộ, xây dựng quy trình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO, ứng dụng CNTT vào quản trị doanh nghiệp. Tổ chức xây dựng kế hoạch phát triển và triển khai quảng bá thương hiệu, hình ảnh của Công ty, hoạt động trang WEB và chủ trì tổ chức các sự kiện liên quan. Tham mưu cho lãnh đạo Công ty trong công tác phát triển nguồn nhân lực và thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động. Thực hiện chức năng về thi đua khen thưởng, kỷ luật của Công ty. Thực hiện chức năng tổng hợp, giúp việc HĐQT và Ban điều hành Công ty.

Phòng Tài chính Kế toán: Thực hiện các công việc về tài chính – kế toán liên quan đến hoạt động đầu tư, xây dựng cơ bản và kinh doanh của Công ty. Kế toán trưởng chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực phản ánh đầy đủ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trước Ban Giám đốc, phân tích, đánh giá tình hình tài chính, kết quả kinh doanh của Công ty. Tư vấn, tham mưu cho lãnh đạo Công ty về các chiến lược tài chính ngắn, trung và dài hạn trên cơ sở các dự án đang và sẽ triển khai. Kiểm tra, giám sát tình hình, công tác tài chính kế toán để đảm bảo tuân thủ quy chế của Công ty và các quy định liên quan của Pháp luật.

Phòng Hành chính Quản trị: Đảm bảo hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật và các điều kiện vật chất kỹ thuật cho mọi hoạt động của Công ty: Văn phòng làm việc, phương tiện đi lại. Công tác Văn thư – Lưu trữ. Công tác đối ngoại. Chuẩn bị hậu cần cho công tác triển khai các Dự án. Chuẩn bị cơ sở vật chất cho Công ty trong việc tổ chức các sự kiện.

Phòng Dịch vụ Đào tạo: Xây dựng chiến lược kinh doanh đào tạo và kế hoạch thực hiện hàng năm. Xúc tiến các hợp đồng đào tạo. Xây dựng các nội dung, chương trình đào tạo. Biên soạn các giáo trình, tài liệu. Lập kế hoạch đào tạo. Tổ chức đội ngũ cán bộ để thực hiện đào tạo. Tổ chức hoạt động dịch vụ đào tạo.

Phòng Dịch vụ Hệ thống: Cung cấp thiết bị và dịch vụ hệ thống công nghệ thông tin cho các nhu cầu thị trường. Tổ chức các dịch vụ kỹ thuật sau bán hàng: Bảo hành, bảo trì sản phẩm,...

Phòng Đảm bảo Chất lượng: Đảm bảo hệ thống quản lý chất lượng hoạt động theo đúng chính sách chất lượng của Công ty đã công bố trong từng thời kỳ. Kiểm soát hoạt động theo quy trình, quy định và quy chế của hệ thống quản lý chất lượng. Tham mưu cho lãnh đạo Công ty trong công tác cải tiến, hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng trong toàn Công ty.

Phòng Dự án: Lập kế hoạch kinh doanh, tổ chức theo dõi và đôn đốc tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh hàng năm. Tổ chức theo dõi quá trình triển khai các dự án, từ khâu ký kết đến thực hiện các hợp đồng kinh tế và kết thúc Dự án. Đánh giá hiệu quả kinh doanh định kỳ hàng tháng báo cáo Ban điều hành và trình bày trong các cuộc họp giao ban. Thực hiện các nghiệp vụ về thị trường và khách hàng: Tìm kiếm khách hàng, tham gia cùng các Phòng chuyên môn đàm phán ký kết hợp đồng. Thành lập các Đội dự án để triển khai các Dự án. Bố trí nhân sự tham gia quản lý các Dự án. Quản lý các Dự án. Tổ chức các dịch vụ sau bán hàng.

Phòng Tự động hóa: Tư vấn, thiết kế, tích hợp hệ thống Tự động hóa. Kinh doanh thiết bị đo lường, Thiết bị điều khiển Tự động hóa. Xây dựng các phần mềm điều khiển, tích hợp...

Phòng Dịch vụ Phần mềm: Cung cấp và triển khai các sản phẩm phần mềm, bảo trì và phát triển bổ sung sản phẩm theo yêu cầu khách hàng. Triển khai chương trình Quản lý cửa hàng xăng dầu. Triển khai các dịch vụ Công nghệ thông tin: Tư vấn, ...

Phòng Dịch vụ ERP: Nghiên cứu, tiếp nhận và tổ chức dịch vụ triển khai các sản phẩm ERP. Hoàn thiện, nâng cấp chương trình phần mềm theo kế hoạch của Công ty. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của Giám đốc Trung tâm dịch vụ phần mềm và ERP

Văn phòng đại diện Công ty tại Thành phố Hồ Chí Minh: Tham mưu cho Ban Giám đốc Công ty trong phát triển thị trường phía Nam. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động hàng năm. Tổ chức việc ký kết và thực hiện các Hợp đồng kinh tế theo ủy quyền của Công ty.

3.1.3. Các công ty con, công ty liên kết

Không có.

4. Định hướng phát triển

4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty giai đoạn 2016-2020

Công ty phấn đấu giữ vững vị trí doanh nghiệp công nghệ thông tin và tự động hóa ngành xăng dầu hàng đầu Việt Nam.

Tốc độ tăng trưởng bình quân trên 10%/năm.

Doanh số kinh doanh thị trường ngoài ngành và nước ngoài chiếm 30%.

Tỷ lệ chi trả cổ tức trên 15%/năm.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Công ty xác lập trở thành đơn vị Công nghệ thông tin mạnh của Việt Nam, đứng đầu về triển khai dịch vụ của ngành xăng dầu.

Về trung hạn: Công ty chú trọng đầu tư cho hoạt động nghiên cứu, phát triển, tạo ra một danh mục sản phẩm hoàn thiện, chuyên biệt đủ sức cạnh tranh tại thị trường trong nước và quốc tế. Tăng cường công tác quản trị nội bộ, nâng cao vai trò quản trị và kiểm soát rủi ro trong quản trị doanh nghiệp. Chương trình phát triển nhân sự sẽ được thực thi nhằm đảm bảo nguồn lực cho sản xuất kinh doanh liên tục tăng trưởng và ngày càng mở rộng.

Về dài hạn: Các mảng kinh doanh sẽ được tách rời nhằm tăng cường sự chuyên môn hóa và tăng động lực phát triển ở thời điểm thích hợp. Mô hình tổ chức và quản lý tương lai theo hướng bán tập trung sẽ được thiết lập.

4.3. Phát triển bền vững

Là doanh nghiệp công nghệ thông tin và tự động hóa ngành xăng dầu hàng đầu Việt Nam, PIACOM nhận thức rõ tầm quan trọng của phát triển bền vững, luôn kết hợp và đảm bảo sự cân bằng trong thực hiện mục tiêu kinh tế, môi trường và trách nhiệm xã hội:

- Tăng trưởng bền vững về doanh thu và lợi nhuận;
- Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; tham gia và đóng góp tích cực cho các hoạt động vì cộng đồng;
- Thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước;

- Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường và tiết kiệm năng lượng.

5. Các rủi ro:

5.1. Rủi ro về kinh tế:

Trong một nền kinh tế mở cửa và hội nhập, rủi ro và sự lan truyền rủi ro là điều không thể tránh khỏi. Bất cứ thị trường nào, dù phát triển hay đang phát triển, mới nổi hay cận biên,... cũng đều chịu sự chi phối của nhân tố này. Về mặt tổng quát, loại hình rủi ro này chịu sự chi phối đến từ chính sự biến động của các thành tố cơ bản trong nền kinh tế: tổng sản phẩm quốc nội, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái, cán cân mậu dịch,... Nền kinh tế hội nhập không chỉ kéo theo sự lan truyền rủi ro ngày càng nhanh mà còn khuếch đại tác động mà rủi ro đó đem lại. Là một cá thể tham gia vào tổng thể hoạt động của nền kinh tế, chắc chắn Công ty cũng không nằm ngoài phạm vi ảnh hưởng trước sự thay đổi của các nhân tố đó.

- **Rủi ro về tăng trưởng:**

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2016 ước tính tăng 6,21% so với năm 2015, trong đó quý I tăng 5,48%; quý II tăng 5,78%; quý III tăng 6,56%; quý IV tăng 6,68%. Mức tăng trưởng năm nay tuy thấp hơn mức tăng 6,68% của năm 2015 và không đạt mục tiêu tăng trưởng 6,7% đề ra, nhưng trong bối cảnh kinh tế thế giới không thuận lợi, trong nước gặp nhiều khó khăn do thời tiết, môi trường biến đổi biến phức tạp thì đạt được mức tăng trưởng trên là một thành công, khẳng định tính đúng đắn, kịp thời, hiệu quả của các biện pháp, giải pháp được Chính phủ ban hành, chỉ đạo quyết liệt các cấp, các ngành, các địa phương cùng thực hiện.

- **Rủi ro về lạm phát:**

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 12/2016 tăng 0,23% so với tháng trước, trong đó nhóm thuốc và dịch vụ y tế tăng cao nhất với 5,30% (dịch vụ y tế tăng 6,93%) do trong tháng có 4 tỉnh, thành phố thực hiện điều chỉnh tăng giá dịch vụ y tế bước 2 theo Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BYT-BTC ngày 29/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Tài chính (tác động làm CPI chung tăng khoảng 0,27%). Nhóm may mặc, mũ nón, giày dép tăng 0,25% do nhu cầu mua sắm hàng mùa đông tăng lên; đồ uống và thuốc lá tăng 0,21%; nhà ở và vật liệu xây dựng tăng 0,19% do giá gas còn ảnh hưởng từ đợt tăng giá tháng trước và nhu cầu sửa chữa nhà ở tăng cao trong những tháng cuối năm; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,08%. Các nhóm hàng hóa và dịch vụ còn lại có chỉ số giá giảm: Giao thông giảm 0,89%; hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 0,03%, trong đó lương thực tăng 0,22%^[5], thực phẩm giảm 0,12%; bưu chính viễn thông giảm 0,03%; văn hóa, giải trí và du lịch giảm 0,02%. Riêng nhóm giáo dục giá không đổi so với tháng trước.

CPI tháng 12/2016 tăng 4,74% so với tháng 12/2015, bình quân mỗi tháng tăng 0,4%. CPI bình quân năm 2016 tăng 2,66% so với bình quân năm 2015. Mức tăng CPI tháng 12/2016 so với cùng kỳ năm 2015 và mức tăng CPI bình quân năm 2016 so với

binh quân năm 2015 tăng cao hơn so với năm trước, nhưng thấp hơn nhiều so với mức tăng CPI bình quân của một số năm gần đây, đồng thời vẫn nằm trong giới hạn mục tiêu 5% mà Quốc hội đề ra.

Lạm phát cơ bản tháng 12/2016 tăng 0,11% so với tháng trước và tăng 1,87% so với cùng kỳ năm trước. Lạm phát cơ bản bình quân năm 2016 tăng 1,83% so với bình quân năm 2015. Qua đó cho thấy, chính sách tiền tệ vẫn đang được kiểm soát tốt, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy phát triển nền kinh tế nói chung và kinh tế tư nhân nói riêng

- **Rủi ro lãi suất:**

Năm công cụ để điều hành chính sách tiền tệ của quốc gia gồm: Tái cấp vốn, Lãi suất (lãi suất tái cấp vốn, lãi suất cơ bản và các loại lãi suất khác), Tỷ giá hối đoái, Tỷ lệ dự trữ bắt buộc và Nghiệp vụ thị trường mở, trong đó Lãi suất được xem là một trong những công cụ quan trọng nhất và hữu dụng hàng đầu của chính sách tiền tệ. Về phía Công ty, rủi ro về lãi suất xảy ra do giá trị của các dòng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo sự thay đổi của lãi suất thị trường. Dòng tiền đó có thể đến từ các khoản tiền gửi có hoặc không có kỳ hạn, các khoản vay nợ chịu lãi suất thả nổi,... Ngày 24/12/2015, trong cuộc họp báo tổng kết hoạt động ngành ngân hàng năm 2015, Ngân hàng Nhà nước cho biết: “Mặt bằng lãi suất thị trường tiếp tục giảm 0,2-0,5% qua đó hỗ trợ tích cực cho hoạt động sản xuất kinh doanh”. Tuy nhiên, những kỳ vọng về sự hạ nhiệt của lãi suất tương tự như năm 2015 vẫn còn bỏ ngỏ khi chứng kiến những biến động đầu năm 2016. Lãi suất biến động như thế nào, có tiếp tục đà giảm hay không phụ thuộc rất lớn vào tốc độ tăng cung tiền M2 (tuy nhiên phải đảm bảo lạm phát ở mức mục tiêu dưới 5%), tỷ lệ dự trữ bắt buộc của các ngân hàng thương mại trong mỗi lo nợ xấu,...

Một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2016 của ngành ngân hàng là tạo điều kiện thuận lợi trong việc tiếp cận vốn tín dụng, tập trung vốn cho các lĩnh vực ưu tiên, nhất là các doanh nghiệp nhỏ và vừa; chỉ đạo các tổ chức tín dụng tiết giảm chi phí, phấn đấu giảm mặt bằng lãi suất. Từ cuối tháng 9, lãi suất huy động được các ngân hàng điều chỉnh giảm từ 0,3 – 0,5% ở các kỳ hạn ngắn, lãi suất cho vay cũng ghi nhận giảm ở một số ngân hàng với mức giảm từ 0,2 – 0,5% ở các kỳ hạn. Đặc biệt, các ngân hàng thương mại Nhà nước lớn đã giảm lãi suất cho vay ngắn hạn từ 0,5 - 1%/năm đối với các lĩnh vực ưu tiên, khuyến khích đầu tư và khởi nghiệp, lãi suất đối với các lĩnh vực ưu tiên về sát 6%. Trong báo cáo tổng quan thị trường tài chính 2016 mà Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia công bố, cơ quan này nhận định, mặc dù thanh khoản trên thị trường 2 (thị trường liên ngân hàng) khá dồi dào, lãi suất có tín hiệu giảm nhưng mặt bằng lãi suất vẫn chưa được như kỳ vọng. Lãi suất huy động và cho vay bình quân toàn thị trường cuối năm giảm so với những tháng trước nhưng vẫn tăng nhẹ so với đầu năm 2015. Như vậy, nhìn chung rủi ro về lãi suất vẫn là một trong những rủi ro tiềm ẩn mà Công ty phải đối mặt trong các năm tới.

5.2. Rủi ro về luật pháp

Tính ổn định và thống nhất của hệ thống luật pháp sẽ tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như của các doanh nghiệp khác. Đó là rủi ro pháp lý ở khía cạnh hệ thống, ảnh hưởng đến hầu hết các doanh nghiệp chịu sự điều chỉnh của pháp luật. Sự thay đổi này có thể mang đến những thuận lợi nhưng cũng có thể tạo ra những bất lợi cho hoạt động của Công ty.

Hoạt động kinh doanh của Công ty chịu sự điều chỉnh của nhiều văn bản pháp luật khác nhau (Luật Doanh nghiệp, Luật Thương mại, Luật Chứng khoán...). Pháp luật Việt Nam đang trong quá trình sửa đổi, hoàn thiện để phù hợp với thực tiễn và quá trình hội nhập quốc tế nên có nhiều thay đổi, biến động. Bất cứ sự thay đổi nào cũng sẽ tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Khả năng quản trị và kiểm soát hoạt động doanh nghiệp là một trong những yếu tố quan trọng góp phần hạn chế rủi ro pháp lý. Cùng với quá trình phát triển, Công ty sẽ tiếp tục có cơ chế theo dõi, cập nhật và điều chỉnh để có sự thích nghi tốt nhất với sự thay đổi của môi trường pháp lý.

5.3. Rủi ro khác

Rủi ro về chiến lược, tầm nhìn dẫn tới việc đầu tư không thích đáng cho nghiên cứu; không phát triển được những sản phẩm hàm lượng công nghệ cao, sản phẩm mới độc đáo, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của người dùng và những dịch vụ tin học đặc thù có khả năng khai thác bền vững trên quy mô lớn.

Rủi ro về nguồn nhân lực dẫn tới số lượng, chất lượng nguồn nhân lực không bắt kịp nhu cầu tăng trưởng cũng như những tiêu chuẩn mới về lao động trong ngành công nghệ thông tin.

Rủi ro về bảo mật thông tin: Thông tin là một trong những tài sản quan trọng, quý giá đối với Công ty. Những rủi ro như bị lộ, bị thay đổi, bị mất mát, bị từ chối đều ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động, đến uy tín, đến chiến lược của Công ty.

Rủi ro kinh doanh thông thường như nợ xấu mất kiểm soát, đặc biệt là các khách hàng ngoài hệ thống Petrolimex, hàng tồn tăng cao, biến động về lãi suất, tỷ giá hối đoái, thay đổi của giá thị trường,...

Rủi ro phát sinh từ hoạt động đầu tư: Các hoạt động đầu tư thiếu hiệu quả sẽ kéo theo nhiều hệ lụy về vốn, dòng tiền và kết quả kinh doanh.

Rủi ro về pháp lý: Hoạt động kinh doanh có quy mô ngày càng lớn không chỉ nằm trong lãnh thổ Việt Nam. Các chính sách, văn bản pháp luật liên quan đến ngành nghề kinh doanh của Công ty thường xuyên được thay đổi tạo ra những rủi ro nếu không kịp thời thích ứng. Sự khác biệt lớn trong hệ thống luật pháp cũng như văn hóa khi phát triển kinh doanh tại thị trường quốc tế đang là thách thức ngày càng lớn.

Ngoài ra, Công ty có thể gặp một số rủi ro khác mang tính bất khả kháng như động đất, bão, lụt, hỏa hoạn, dịch bệnh,...đều có khả năng gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2016

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016

STT	Chi tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2015	Thực hiện 2016	Thực hiện 2016/Thực hiện 2015 (%)
1	Doanh thu thuần	Triệu đ	119.548	137.846	115,31
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đ	16.252	20.196	124,27
3	Tổng lợi nhuận sau thuế	Triệu đ	13.504	16.720	123,82
4	Tỷ lệ chia cổ tức	%	18,00	44,59	247,67
5	Tổng giá trị đầu tư	Triệu đ	3.011	3.760	124,88

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016; Tài liệu Công ty)

Trong đó:

Doanh thu đạt 137.846 triệu đồng bằng 115,31% so với năm 2015 và bằng 96,59% so với kế hoạch năm. Lợi nhuận trước thuế đạt 20.196 triệu đồng, bằng 124,27% so với năm 2015, bằng 101,08% so với kế hoạch năm. Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2016 dự kiến là 44,59%.

Tổng giá trị hợp đồng kinh tế ký kết lũy kế là 159.145 triệu đồng, bằng 111,51% kế hoạch; trong đó giá trị ký kết các hợp đồng mới trong năm 2016 là 119.313 triệu đồng, đạt 83,6% kế hoạch và bằng 198% so với năm 2015.

Doanh thu ngoài ngành đạt 27.862 triệu đồng, chiếm 20,22% doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ.

Giá trị xuất khẩu: 300,700 USD (Ba trăm nghìn, bảy trăm đôla Mỹ).

Tỷ trọng doanh thu dịch vụ tăng so với năm 2015, từ 50,3% lên 53,4%, tỷ trọng doanh thu thiết bị giảm từ 49,7% xuống 46,6%.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành

Danh sách Ban điều hành Công ty tại ngày 31/12/2016:

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu
1	Phan Thanh Sơn	20/08/1962	Cử nhân Kế toán	Giám đốc Công ty	24.530
2	Trần Ngọc Tuấn	13/06/1975	Cử nhân Kinh tế, Thạc sĩ Tự động hóa	Phó giám đốc Công ty	23.915
3	Nguyễn Văn Quý	05/05/1983	Cử nhân Kinh tế, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Kế toán trưởng	22.820
4	Trần Quang Hùng	01/04/1976	Kỹ sư Tin học	Giám đốc Trung tâm Dịch vụ Phần mềm và ERP	2.839
5	Trần Đăng Dũng	07/03/1982	Kỹ sư điện tử viễn thông	Trưởng phòng Dự án	26.384
6	Phạm Vũ Hoàng	13/02/1976	Thạc sĩ Tin học	Trưởng phòng Tổng hợp - HCQT	3.783
7	Vũ Văn Yết	09/08/1966	Kỹ sư Toán tin; Cử nhân Kinh tế	Trưởng phòng Đảm bảo Chất lượng	10.497
8	Vũ Thị Hằng	27/11/1983	Cử nhân Tiếng Anh, Quản trị kinh doanh	Trưởng phòng Dịch vụ Phần mềm	1.497
9	Phạm Hoàng Long	28/11/1976	Thạc sĩ ĐKTD	Trưởng phòng Tự động hóa	7.559
10	Hoàng Ngọc Đăng	22/01/1980	Cử nhân Toán KT; Thạc sĩ kinh tế	Trưởng phòng Dịch vụ Đào tạo	2.494
11	Trần Văn Cường	28/05/1980	Cử nhân KH-CNTT	Trưởng phòng Dịch vụ Hệ thống	4.994
12	Trần Ngọc Vĩnh	15/12/1974	Kỹ sư cơ điện tử	Trưởng văn phòng đại diện tại TP. Hồ Chí Minh	2.997

Trích yếu lý lịch thành viên Ban điều hành

i. Phan Thanh Sơn - Giám đốc Công ty

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
06/1987 - 10/1987	Ban Liên hiệp xã thủ công nghiệp tỉnh Vĩnh Phú	Chuyên viên phòng Tài vụ
11/1987 - 09/1991	Xí nghiệp dệt khăn tắm xuất khẩu Việt Trì (nay là Công ty May Sông Hồng, TP. Việt Trì)	Phụ trách phòng Kế toán
10/1991 - 05/1992	Công ty Xây dựng và Quản lý đường Việt Trì	Chuyên viên phòng Kế toán
06/1992 - 05/1993	Công ty Xăng dầu Vĩnh Phú	Chuyên viên phòng Kế toán
06/1993 - 08/2000	Công ty Xăng dầu Vĩnh Phú	Phó trưởng phòng Kế toán Tài chính

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
09/2000 - 06/2002	Công ty Xăng dầu Phú Thọ	Quyền Trưởng phòng Kế toán Tài chính
07/2002 - 05/2003	Công ty Xăng dầu Phú Thọ	Phó Giám đốc
06/2003 - 05/2008	Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam	Phó trưởng phòng Tài chính Kế toán
06/2008 - nay	Công ty Tin học Viễn thông Petrolimex	Thành viên HĐQT, Giám đốc

ii. Trần Ngọc Tuấn - Phó Giám đốc Công ty

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
10/1997 - 06/2002	Trung tâm Tin học & Tự động hóa - Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam	Chuyên viên
07/2002 - 12/2008	Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam	Chuyên viên phòng Công nghệ thông tin
01/2009 - 06/2009	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Phó Giám đốc Công ty
07/2009 - 03/2011	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Phó Giám đốc Công ty, Giám đốc Chi nhánh
04/2011 - 02/2013	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Thành viên HĐQT Công ty, Phó Giám đốc Công ty, Giám đốc Chi nhánh
03/2013 - 04/2016	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Thành viên HĐQT Công ty, Phó Giám đốc Công ty
04/2016 - nay	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Phó Giám đốc Công ty

iii. Nguyễn Văn Quý - Kế toán trưởng

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
10/2006 - 10/2008	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Chuyên viên phòng Kế toán Tài chính
11/2008 - 06/2009	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Phó trưởng phòng Kế toán Tài chính
07/2009 - 02/2012	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Trưởng phòng Kế toán Tài chính
03/2012 - nay	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Kế toán trưởng

iv. Trần Quang Hùng - Giám đốc Trung tâm Dịch vụ Phần mềm và ERP

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
02/2001 - 09/2003	Trung tâm Tin học & Tự động hóa Petrolimex	Chuyên viên
10/2003 - 04/2005	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Chuyên viên Phòng Tin học
05/2005 - 02/2007	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Phó Trưởng phòng Tin học
03/2007 - 07/2007	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Phó trưởng phòng, Quyền trưởng phòng Giải pháp phần mềm
08/2007 - 10/2009	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Trưởng phòng Giải pháp phần mềm
11/2009 - 12/2014	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Trưởng phòng Dịch vụ ERP
12/2014 - nay	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Giám đốc Trung tâm Dịch vụ Phần mềm và ERP

v. Trần Đăng Dũng - Trưởng phòng Dự án

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
09/2005 - 09/2006	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Chuyên viên Phòng Dịch vụ Viễn thông
10/2006 - 11/2008	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Chuyên viên Phòng Thiết bị mạng
12/2008 - 06/2009	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Trưởng nhóm Quản trị Hệ thống Phòng Dự án
07/2009 - 02/2013	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Phó Giám đốc Chi nhánh Công ty
03/2013 - 03/2015	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Giám đốc Chi nhánh Công ty
04/2015 - nay	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Trưởng phòng Dự án Công ty

vi. Phạm Vũ Hoàng - Trưởng phòng Tổng hợp - Hành chính Quản trị

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
02/2001 - 09/2003	Trung tâm Tin học & Tự động hóa Petrolimex	Chuyên viên
10/2003 - 03/2007	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Chuyên viên Phòng Tin học
04/2007 - 04/2007	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Chuyên viên Phòng Giải pháp Phần mềm
05/2007 - 08/2007	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Trưởng nhóm Triển khai Cửa hàng xăng dầu Phòng Giải pháp

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
		Phần mềm
09/2007 - 10/2009	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Phó trưởng phòng Giải pháp Phần mềm
11/2009 - 08/2013	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Phó trưởng phòng Dịch vụ Phần mềm
09/2013 - 02/2015	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Trưởng phòng Dịch vụ Đào tạo
03/2015 - nay	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Trưởng phòng Tổng hợp - Hành chính Quản trị

vii. Vũ Văn Yết - Trưởng phòng Đảm bảo Chất lượng

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
11/1989 - 07/1993	Trường Cao đẳng Hóa Chất, Phong Châu	Giáo viên
08/2003 - 01/2001	Công ty Xăng dầu Vĩnh Phú	Nhân viên Phòng Kinh doanh
02/2001 - 9/2009	Công ty Xăng dầu Phú Thọ	Phó Trưởng phòng
10/2009 - 02/2012	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Phó Trưởng phòng Dự án
03/2012 - 05/2014	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Phó Trưởng phòng Dịch vụ phần mềm
06/2014 - 03/2016	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Trưởng phòng Dịch vụ phần mềm
04/2016 - 09/2016	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Trưởng phòng, trưởng dự án xây dựng và triển khai hệ thống phần mềm quản trị
10/2016 đến nay	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Trưởng phòng Đảm bảo Chất lượng

viii. Vũ Thị Hằng - Trưởng phòng Dịch vụ ERP

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
02/2008 - 08/2009	Công ty Cổ phần TMCNM Kim Tự Tháp	Nhân viên
10/2009 - 01/2010	Công ty TNHH Tectura tại TP. Hồ Chí Minh	Nhân viên tư vấn
02/2010 - 05/2012	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Chuyên viên P. DV ERP
06/2012 - 02/2013	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Quản trị trưởng Dự án PIACOM_ERPSAP
03/2013 - 11/2014	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Phó Trưởng phòng Dịch vụ ERP
12/2014 - 06/2016	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Trưởng phòng Dịch vụ ERP

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
06/2016 đến nay	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Trưởng phòng Dịch vụ Phần mềm

ix. Phạm Hoàng Long - Trưởng phòng Tự động hóa

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
09/1999 - 09/2003	Trung tâm Tin học & Tự động hóa Petrolimex	Chuyên viên Tự động hóa
10/2003 - 09/2004	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Chuyên viên Phòng Tự động hóa
03/2005 - 12/2007	Công ty Cổ phần Công nghệ Hà Thái	Phó giám đốc Kỹ thuật
01/2008 - 09/2008	Công ty TNHH Kỹ thuật Nam Hải	Kỹ sư Tự động hóa
10/2008 - 12/2008	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Chuyên viên Phòng Tự động hóa
01/2009 - 03/2010	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Phó trưởng phòng Tự động hóa
04/2010 đến nay	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Trưởng phòng Tự động hóa

x. Hoàng Ngọc Đăng - Trưởng phòng Dịch vụ Đào tạo

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
01/2004 - 03/2005	Trung tâm Tin học & Tự động hóa Petrolimex	Chuyên viên nhóm Đào tạo
04/2005 - 03/2006	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Chuyên viên Phòng Đào tạo
04/2006 - 03/2007	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Chuyên viên Phòng Tin học
04/2007 - 10/2009	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Chuyên viên Phòng Giải pháp Phần mềm
11/2009 - 03/2013	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Chuyên viên Phòng Dịch vụ Phần mềm
03/2013 - 02/2015	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Chuyên viên Phòng Dịch vụ Đào tạo
03/2015 - 11/2015	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Phó trưởng phòng phụ trách phòng Dịch vụ Đào tạo
11/2015 đến nay	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Trưởng phòng Dịch vụ Đào tạo

xi. Trần Văn Cường - Trưởng phòng Dịch vụ Hệ thống

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
06/2005 - 03/2007	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Chuyên viên Phòng Tin học

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
04/2007 - 05/2007	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Chuyên viên Phòng Giải pháp Phần mềm
06/2007 - 07/2008	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Chuyên viên Phòng Thiết bị mạng
08/2008 - 11/2008	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Chuyên viên Chi nhánh Công ty
12/2008 - 06/2009	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Chuyên viên Phòng Dự án
07/2009 - 08/2010	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Trưởng nhóm Quản trị Hệ thống Phòng Kinh doanh & Giải pháp kỹ thuật Chi nhánh
09/2010 - 12/2014	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Trưởng phòng Kỹ thuật Chi nhánh
12/2014 - 03/2015	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Phó Giám đốc Chi nhánh
04/2015 - 11/2015	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Phó trưởng phòng phụ trách phòng Dịch vụ Hệ thống
11/2015 đến nay	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Trưởng phòng Dịch vụ Hệ thống

xii. Trần Ngọc Vĩnh - Trưởng Văn phòng đại diện Công ty tại TP. Hồ Chí Minh

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1996 - 1997	XN DAVI Taxi - TP. Hồ Chí Minh	Nhân viên Lái xe
1997 - 2000		Lái xe và đóng kiện hàng vải, Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh
2006 - 2007	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Nhân viên
7/2007 - 2010	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Phó trưởng phòng Tự động hóa
2010 - 2011	Công ty CP Kỹ Thuật MeGa	Nhân viên
11/2011 - 02/2012	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Nhân viên
03/2012 đến nay	Công ty Cổ phần Tin học Viễn thông Petrolimex	Trưởng Văn phòng đại diện Công ty tại TP. Hồ Chí Minh

2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành trong năm 2016

STT	Họ và tên	Chức vụ trước thay đổi	Chức vụ sau thay đổi	Lý do thay đổi	Thời điểm có hiệu lực
1	Vũ Văn Yết	Trưởng phòng Dịch vụ Phần mềm	Trưởng phòng – Trưởng dự án “Xây dựng và triển khai hệ thống phần mềm quản trị”	Điều động cán bộ	15/06/2016
		Trưởng phòng – Trưởng dự án “Xây dựng và triển khai hệ thống phần mềm quản trị”	Trưởng phòng Đảm bảo Chất lượng	Điều động cán bộ	01/10/2016
2	Vũ Thị Hằng	Trưởng phòng Dịch vụ ERP	Trưởng phòng Dịch vụ Phần mềm	Điều động cán bộ	15/06/2016

(Nguồn: Danh sách cán bộ và trích yếu lý lịch cán bộ Công ty năm 2016)

2.3. Cơ cấu lao động. Chính sách đối với người lao động

* Cơ cấu lao động:

Tổng số lao động của Công ty tại thời điểm 31/12/2016 là 102 người, cơ cấu lao động theo trình độ được thể hiện trong bảng sau:

STT	Tiêu chí	Số lượng (Người)	Tỷ lệ (%)
I	Theo trình độ		
1	Trình độ trên Đại học	13	12,45
2	Trình độ Đại học	85	83,63
3	Trình độ Cao đẳng, Trung cấp	02	1,96
4	Trình độ sơ cấp và công nhân kỹ thuật	02	1,96
II	Theo tính chất lao động		
1	Lao động trực tiếp	55	53,92
2	Lao động gián tiếp	47	46,08
III	Theo giới tính		
1	Lao động nữ	25	24,51
2	Lao động nam	77	75,49

(Nguồn: Danh sách cán bộ nhân viên Công ty tại ngày 31/12/2016)

* Chính sách đối với người lao động

Chế độ làm việc bao gồm:

- Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày, 5 ngày/tuần.
- Nghỉ phép, nghỉ Lễ, Tết: Cán bộ nhân viên được nghỉ Lễ và Tết theo quy định của Bộ Luật Lao động.
- 100% CBNV đều được đóng BHXH, BHYT, BHTN theo đúng quy định.
- Nghỉ ốm đau, thai sản: Cán bộ nhân viên Công ty khi nghỉ ốm sẽ được hưởng trợ cấp ốm đau do Bảo hiểm xã hội chi trả theo Luật lao động.

- Điều kiện làm việc: Công ty bố trí văn phòng làm việc khang trang, thoáng mát. Công ty trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động. Các nguyên tắc an toàn lao động luôn được tuân thủ nghiêm ngặt trong toàn Công ty.

Chính sách tuyển dụng, đào tạo:

- Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có năng lực và trình độ, đáp ứng nhu cầu nâng cao chất lượng dịch vụ và mở rộng hoạt động kinh doanh. Tùy theo từng vị trí cụ thể mà Công ty đề ra những tiêu chuẩn tuyển dụng nhất định.

- Công ty đặc biệt chú trọng đến công tác phát triển nguồn nhân lực thông qua chính sách đào tạo kỹ năng nghiệp vụ cho cán bộ nhân viên, thông qua hình thức đào tạo nội bộ và sử dụng các chương trình đào tạo từ bên ngoài. Cán bộ nhân viên được Công ty hỗ trợ kinh phí đào tạo trong và ngoài nước trong việc học tập nâng cao nghiệp vụ, chuyên môn.

Chính sách lương thưởng, phúc lợi:

- Công ty đã xây dựng chính sách lương, thưởng phù hợp với từng vị trí công việc, kỹ năng và trình độ chuyên môn của cán bộ nhân viên nhằm ghi nhận đúng mức năng lực và kết quả công việc của từng cá nhân, đồng thời tạo động lực khuyến khích cán bộ nhân viên phát huy năng lực, trách nhiệm để nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc.

- Công ty thường xuyên thực hiện đánh giá năng lực, ý thức, hiệu quả công tác và mức độ đóng góp của cán bộ nhân viên cho sự phát triển của Công ty để áp dụng chính sách khen thưởng phù hợp. Hàng năm, Công ty tổng kết và tiến hành tuyên dương khen thưởng xứng đáng cho các tập thể, cá nhân có thành tích và đóng góp xuất sắc.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn, tình hình thực hiện dự án:

Công ty tập trung đầu tư xây dựng sản phẩm phần mềm quản trị nguồn lực doanh nghiệp ERP phù hợp với doanh nghiệp Việt Nam, hiện đang ở giai đoạn đào tạo nhân sự; Tiếp tục đầu tư nâng cấp sản phẩm phần mềm quản lý cửa hàng bán lẻ xăng dầu (EGAS); Đầu tư nâng cấp/hoàn thiện sản phẩm tự động hóa cửa hàng, bổ sung các chức năng quản lý hiện đại; Đầu tư hệ thống hạ tầng mạng công nghệ thông tin; Đầu tư hệ thống các thiết bị văn phòng, máy móc và thiết bị cho phòng Lab.

Trong năm 2016, Công ty đã triển khai các dự án chính sau:

- Triển khai thành công dự án Cung cấp hệ thống phần mềm quản trị nguồn lực doanh nghiệp EGAS-ERP cho Công ty Xăng dầu Quốc gia Lào (giá trị 358,000 USD); dự án Cung cấp phần mềm quản lý cửa hàng bán lẻ xăng dầu (EGAS) cho Công ty TNHH Petrolimex Lào (giá trị 66,915 USD).

- Triển khai thành công dự án Cung cấp và triển khai phần mềm quản lý hệ thống cửa hàng xăng dầu (EGAS) cho các cửa hàng phát sinh; Kết thúc năm 2016 đã triển khai nội dung tự động hóa cửa hàng bán lẻ xăng dầu (AGAS) cho 1.842 cửa hàng/1.978 cửa hàng đăng ký; Triển khai sản phẩm bán hàng tự phục vụ thêm 07 cửa hàng của Công ty Xăng dầu Khu vực I.

- Cung cấp dịch vụ bảo trì, đảm bảo hoạt động hệ thống EGAS cho hơn 2.400 cửa hàng trên toàn hệ thống bán lẻ của Petrolimex.

- Công ty tiếp tục triển khai thành công các dự án Hỗ trợ vận hành ERP, dịch vụ vận hành Trung tâm dữ liệu, dịch vụ quản trị các ứng dụng cho Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam.

- Triển khai dự án tự động hóa kho Cái Mép cho Công ty TNHH Hải Linh với một giải pháp ứng dụng đồng bộ, quy mô lớn, đa lĩnh vực, nhiều ứng dụng công nghệ mới như thẻ từ, bảng điện tử, hoạt động trên môi trường Internet, tích hợp với phần mềm quản lý,... mang lại giá trị 17,7 tỷ đồng.

- Lần đầu tiên Công ty đã triển khai thành công giải pháp ổn định áp suất đường ống kho xăng dầu sử dụng biến tần, với các ưu điểm vượt trội trong điều khiển chính xác, tiết kiệm năng lượng, tăng tuổi thọ thiết bị.

b) Các công ty con, công ty liên kết.

Không có

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng giảm 2016/2015
<i>* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:</i>			
Tổng giá trị tài sản	73.091	99.369	35,95
Doanh thu thuần	119.548	137.846	15,31
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	16.239	20.203	24,41
Lợi nhuận khác	13	(7)	-
Lợi nhuận trước thuế	16.252	20.196	24,27
Lợi nhuận sau thuế	13.504	16.720	23,81
Tỷ lệ lợi nhuận dự kiến trả cổ tức (%)	39,99	80,00	100,06

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2015 và năm 2016)

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	2,6	2,1	

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
+ Hệ số thanh toán nhanh	2,5	2,0	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,36	0,46	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,56	0,84	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	4,86	11,65	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,64	1,39	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	11,20	12,13	
+ Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	32,50	35,62	
+ Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	18,40	22,50	
+ Tỷ suất Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	13,59	14,65	

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2015 và năm 2016)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang lưu hành:	3.000.000 cổ phần
Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng:	3.000.000 cổ phần
Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng:	0 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn điều lệ trở lên:

TT	Cổ đông	Địa chỉ	Số CMND-Hộ chiếu/Số GCNĐKKD/Số Quyết định thành lập	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Số 1 Khâm Thiên, Phường Khâm Thiên, Quận Đống Đa, Hà Nội	0100107370	1.509.927	50,33%
2	Tập đoàn Bru chính viễn thông Việt Nam	57 Huỳnh Thúc Kháng, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội	0100684378	440.672	14,69%

TT	Cổ đông	Địa chỉ	Số CMND- Hộ chiếu/Số GCNĐKKD/ Số Quyết định thành lập	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
3	Hoàng Hải Đường	Tầng 19, Tòa nhà Keangnam Landmark 70, Phạm Hùng, Từ Liêm, Hà Nội	011714327	300.758	10,03%
Tổng cộng				2.251.357	75,05%

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty tại ngày 31/12/2016)

Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31/12/2016:

TT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tổng giá trị (VND)	Tỷ lệ sở hữu
I	Tổ chức	4	2.058.319	20.583.190.000	68,61%
1	Tổ chức trong nước	4	2.058.319	20.583.190.000	68,61%
2	Tổ chức nước ngoài	0	0	0	0%
II	Cá nhân	139	941.681	9.416.810.000	31,39%
1	Cá nhân trong nước	139	941.681	9.416.810.000	31,39%
2	Cá nhân nước ngoài	0	0	0	0%
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0	0%
Tổng cộng		143	3.000.000	30.000.000.000	100,00%

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty tại ngày 31/12/2016)

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Không có

e) Các chứng khoán khác:

Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:
Không có

- Tổng số tiền bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 0 đồng.

6.2. Chính sách liên quan đến người lao động

Số lao động đầu năm 2016: 92 người;

Số lao động tăng trong kỳ: 15 người;

Số lao động giảm trong kỳ: 5 người (chấm dứt hợp đồng lao động)

Số lao động có mặt đến 31/12/2016: 102 người;

Số lao động bình quân: 96 người.

Tiền lương bình quân: 21.750.000 đồng/người/tháng

Công ty thực hiện đầy đủ các chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các chế độ nghỉ phép năm, nghỉ ốm đau, thai sản cho người lao động theo quy định của Luật lao động. Ngoài ra, Công ty còn có chính sách khám sức khỏe định kỳ 01 lần/năm; Công ty tham gia gói bảo hiểm chăm sóc sức khỏe và hỗ trợ cho người lao động; chính sách du lịch hè; chế độ phúc lợi nhân các ngày lễ lớn (Tết Dương lịch, tết Nguyên đán, Giỗ tổ Hùng Vương, Quốc tế lao động, Tết độc lập,...)

Được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của năm, Công ty tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo nội bộ; cử cán bộ tham gia chương trình đào tạo quản lý; rà soát để nâng cấp nội dung chương trình đào tạo nhân viên của các phòng ban; tổ chức 16 khóa truyền thông nội bộ với 518 lượt người; tổ chức 03 lớp đào tạo nghề cho nhân viên mới; tổ chức 15 khóa nâng cao nghiệp vụ cho 66 lượt người. Số giờ đào tạo trung bình năm 2016 là: 63 giờ/người/năm.

Công ty thường xuyên có các chương trình đào tạo, tập huấn giúp cán bộ nhân viên nâng cao kỹ năng chuyên môn, kỹ năng quản lý và các kỹ năng mềm khác.

6.3. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Trong năm 2016, Công ty tích cực thực hiện các chương trình vận động và tham gia ủng hộ các quỹ xã hội từ thiện do Tập đoàn và địa phương phát động:

- Tổ chức các đợt làm từ thiện tại các trường học vùng cao: Tặng quà cho học sinh tại trường Tiểu học Duy Phong, xã San Thàng, TP. Lai Châu, tỉnh Lai Châu; Tặng quà cho các học sinh trường Tiểu học Nà Sác, xã Nà Sác, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng với tổng số tiền khoảng 100 triệu đồng;
- Thực hiện ủng hộ đồng bào miền Trung khắc phục hậu quả lũ lụt 01 ngày lương/ cán bộ nhân viên (số tiền: 43 triệu đồng);
- Tham gia phong trào hiến máu tình nguyện do Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam phát động với 14 lượt người tham gia hiến máu với tổng số gần 4.000 ml máu;
- Tích cực tham gia phòng trào Giờ Trái đất;
- Tổ chức thăm hỏi thương binh, gia đình liệt sỹ, cán bộ lão thành cách mạng và gặp mặt cuối năm, tặng quà dịp tết Nguyên đán cho cán bộ nhân viên hưu trí;
- Tham gia vào công tác giữ gìn trật tự, phòng chống cháy nổ; đấu tranh phòng chống tệ nạn xã hội ở cơ quan cũng như cụm dân cư, xây dựng lối sống lành mạnh; thực hiện tốt cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới trên địa bàn cụm dân cư, thực hiện văn minh trong cơ quan.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Năm 2016, tình hình thế giới diễn biến phức tạp, kinh tế thế giới phục hồi chậm. Trong nước, kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, chỉ số giá tiêu dùng, tỷ giá ngoại tệ tăng ở mức thấp, Nghị định 83/2014/NĐ-CP tạo nền móng căn bản để dẫn dắt việc kinh doanh xăng dầu vận hành theo cơ chế thị trường. Kinh tế có dấu hiệu ấm lên nhưng còn rất nhiều khó khăn, năng suất, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp.

Mặc dù có nhiều khó khăn, nhưng với việc định hướng đúng đắn về thị trường và sản phẩm của Hội đồng quản trị; được sự giúp đỡ của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam, sự ủng hộ của các cổ đông cùng sự nỗ lực của ban điều hành và toàn thể cán bộ nhân viên, năm 2016 Công ty đã đạt được những kết quả như sau:

Kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2016: Doanh thu đạt 137.846 triệu đồng bằng 115,31% so với năm 2015 và bằng 96,59% so với kế hoạch năm. Lợi nhuận trước thuế đạt 20.196 triệu đồng, bằng 124,27 so với năm 2015, bằng 101,08% so với kế hoạch năm.

Doanh thu ngoài ngành đạt 27.862 triệu đồng, chiếm 20,21% doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ.

Doanh thu xuất khẩu: 300,700 USD (Ba trăm nghìn, bảy trăm đô la Mỹ).

Tổng giá trị hợp đồng kinh tế ký kết lũy kế là 159.145 triệu đồng, bằng 111,51% kế hoạch; trong đó giá trị ký kết các hợp đồng mới trong năm 2016 là 119.313 triệu đồng, đạt 83,6% kế hoạch và bằng 198% so với năm 2015.

Tỷ trọng doanh thu dịch vụ tăng so với năm 2015 từ 50,3% lên 53,4%, tỷ trọng doanh thu thiết bị giảm từ 49,7% xuống 46,6%.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Tổng giá trị tài sản của Công ty đến 31/12/2016 là 99.369 triệu đồng, tăng 26.278 triệu đồng, tỷ lệ tăng 36%; trong đó:

+ Tiền và các khoản tương đương tiền giảm 17.499 triệu đồng, ở mức 20.168 triệu đồng, tỷ lệ giảm 46,5%.

+ Các khoản phải thu ngắn hạn tăng 41.214 triệu đồng, ở mức 68.228 triệu đồng, tỷ lệ tăng 152,6%, chủ yếu do các dự án hoàn thành vào thời điểm cuối năm tài chính và chưa thu được tiền. Các khoản phải thu đều trong hạn thanh toán, không có khoản nợ khó đòi.

+ Hàng tồn kho tăng 1.531 triệu đồng, ở mức 5.329 triệu đồng, tỷ lệ tăng 40,3%.

+ Tài sản cố định giảm nhẹ (109 triệu đồng) xuống mức 2.727 triệu đồng.

+ Tài sản dở dang dài hạn ở mức 1.267 triệu đồng.

Cơ cấu tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản tăng từ 94,8% tại thời điểm cuối năm 2015 lên 95,8% tại thời điểm cuối năm 2016; Tài sản dài hạn/Tổng tài sản giảm từ 5,2% xuống còn 4,2%.

b) Tình hình nợ phải trả

Nợ phải trả của Công ty đến 31/12/2016 là 45.253 triệu đồng, tăng 19.011 triệu đồng, tỷ lệ tăng 72,4% là khoản nợ ngắn hạn; trong đó chủ yếu là khoản phải trả người

bán ngắn hạn, giá trị 27.661 triệu đồng. Công ty chưa phát sinh khoản vay nợ ngân hàng.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Quy chế Quản lý tài chính Công ty đã được sửa đổi cho phù hợp với đặc điểm kinh doanh hiện tại của Công ty và các văn bản hướng dẫn của Nhà nước.

Quy chế Quản lý đầu tư được ban hành từ tháng 04/2016 và đã được áp dụng cho các dự án đầu tư trong năm 2016.

Xây dựng hệ thống khung năng lực lõi (CCF) và hệ thống đánh giá hiệu suất công việc (KPI). Đưa vào vận hành hệ thống phần mềm quản lý thông tin kinh doanh, nhân sự - tiền lương, kế toán tài chính đã giúp tăng hiệu quả sử dụng lao động, quản lý chặt chẽ các nguồn lực và giúp cho việc phân phối tiền lương cho người lao động được thực hiện nhanh chóng, kịp thời.

Thành lập phòng Đảm bảo Chất lượng từ ngày 01/10/2016, thành lập bộ phận pháp chế trực thuộc phòng Tổng hợp, tái cấu trúc Trung tâm Dịch vụ Phần mềm và ERP. Bước đầu các bộ phận đã hoạt động hiệu quả, công tác quản lý chất lượng được chú trọng; các văn bản, hợp đồng thương mại đã được kiểm soát đảm bảo tính pháp lý chặt chẽ hơn.

4. Kế hoạch phát triển trong năm 2017

4.1. Các mục tiêu chủ yếu:

- Tốc độ tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận trên 5%;
- Tỷ trọng doanh thu ngoài Petrolimex từ 20% đến 30%;
- Tỷ lệ trả cổ tức: 18%;
- Tiền lương bình quân: 21 triệu đồng/người/tháng

4.2. Kế hoạch tài chính tổng hợp năm 2017:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	Kế hoạch năm 2017/Thực hiện năm 2016 (%)
1	Doanh thu thuần	Triệu đ	137.846	147.054	106,68
2	Tổng LN trước thuế	Triệu đ	20.196	20.721	102,60
3	Tổng LN sau thuế	Triệu đ	16.720	16.940	101,32
4	Tỷ suất LNST/VCSH	%	35,62	29,80	83,66
5	Tỷ suất LNST/VĐL	%	55,73	56,47	101,32
6	Tỷ lệ chia cổ tức (%)	%	44,59	18,0	40,37
7	Tổng giá trị đầu tư	Triệu đ	3.760	40.740	1.083,51

(Nguồn: Kế hoạch kinh doanh năm 2017)

4.3. Một số giải pháp chủ yếu:

* Về thị trường

Tiếp tục xác định thị trường nội bộ Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam là thị trường chính của Công ty. Tập trung phát triển thị trường ngoài ngành và thị trường nước ngoài, phân đầu tỷ trọng thị trường ngoài ngành ở mức 30%.

* Về sản phẩm

- Tiếp tục duy trì các sản phẩm, dịch vụ chủ lực của Công ty:
 - o Giải pháp quản trị nguồn lực doanh nghiệp;
 - o Giải pháp quản lý cửa hàng bán lẻ xăng dầu: EGAS, AGAS;
 - o Dịch vụ hỗ trợ vận hành và bảo trì SAP_ERP;
 - o Nhóm giải pháp tự động hóa kho xăng dầu: Tự động hóa bên xuất, tự động hóa phối trộn nhiên liệu sinh học, tự động hóa đo bồn;
 - o Dịch vụ vận hành Trung tâm dữ liệu và quản trị các ứng dụng trên Trung tâm dữ liệu;
 - o Dịch vụ thiết kế và thi công hệ thống mạng;
- Nghiên cứu nâng cấp và phát triển sản phẩm, dịch vụ mới:
 - o Xây dựng giải pháp quản trị nguồn lực doanh nghiệp ERP-PIACOM;
 - o Bổ sung các chức năng quản trị nâng cao cho EGAS;
 - o Bổ sung chức năng cho SAP;
 - o Dịch vụ thuê mua tài sản cho các nhóm giải pháp tự động hóa cửa hàng bán lẻ xăng dầu;
 - o Triển khai giải pháp in Receipt từ EGAS.

* **Thiết lập mối quan hệ với các nhà cung cấp:** Tiếp tục củng cố mối quan hệ với các hãng sản xuất và các đối tác. Thúc đẩy và mở rộng việc tổ chức các buổi giới thiệu, đào tạo về sản phẩm, giải pháp của các Hãng.

* **Về phát triển mạng lưới dịch vụ:** Tiếp tục hợp tác với các công ty xăng dầu để phát triển mạng lưới cộng tác viên trong việc triển khai và vận hành dự án cửa hàng xăng dầu.

* Phát triển công tác kinh doanh

- Tập trung phát triển chất lượng đội ngũ làm công tác kinh doanh. Bổ sung nhân lực và tổ chức đào tạo chuyên sâu cho cán bộ nhân viên làm kinh doanh.

- Tiếp tục thực hiện hợp tác lao động trong khâu xây dựng sản phẩm và tư vấn giải pháp với khách hàng.

- Nâng cấp chất lượng công tác kế hoạch, chất lượng công tác mua hàng, xây dựng và ban hành chính sách kinh doanh hàng năm.

* Công tác tổ chức, lao động và tiền lương

- Rà soát cấu trúc hợp lý mô hình tổ chức Công ty phù hợp với định hướng kinh doanh.

- Tiếp tục triển khai vận hành Quy chế Tổ chức cán bộ, tổ chức đào tạo cho cán bộ trong quy hoạch để chuẩn bị tốt nguồn cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; tiến hành luân chuyển cán bộ phù hợp với năng lực và yêu cầu công tác.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quy chế tiền lương đã ban hành. Nâng cao hiệu quả trong việc sử dụng phân hệ tiền lương trong phần mềm hệ thống thông tin PIACOM;

- Tiếp tục tuyển dụng bổ sung nguồn nhân lực.

*** Công tác Tài chính kế toán**

- Đưa phân hệ kế toán tài chính – kinh doanh hàng hóa, kế toán quản trị vào hoạt động;

- Tăng cường chức năng kiểm tra, giám sát; chủ động tham gia vào các khâu khảo sát giá và đàm phán ký kết các hợp đồng mua hàng, bán hàng, quyết toán các dự án.

*** Công tác quản trị doanh nghiệp**

- Triển khai hệ thống khung năng lực lõi CCF và hệ thống chỉ số đánh giá hiệu suất công việc KPI vào hoạt động quản trị của Công ty, coi đây là một nhiệm vụ trọng tâm của năm 2017;

- Tiếp tục thực hiện các bước trong quy trình theo tiêu chuẩn ISO, xây dựng chương trình và công cụ giám sát việc duy trì và thực hiện ISO tại các đơn vị;

- Tập trung triển khai quyết liệt các ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản trị.

*** Công tác đầu tư**

Công ty tiếp tục đầu tư để phát triển sản phẩm:

- Triển khai đầu tư sản phẩm ERP;

- Đầu tư văn phòng làm việc và phương tiện đi lại;

- Đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin để phục vụ các dự án ngoài xã hội

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2016, Công ty đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 137.846 triệu đồng, bằng 115,31% so với năm 2015, chỉ bằng 96,60% so với kế hoạch được giao. Lợi nhuận trước thuế đạt 20.196 triệu đồng, bằng 124,27% so với năm 2015 và bằng 101,08% so với kế hoạch năm. Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến 44,59%.

Công ty đã bám sát mục tiêu chiến lược trở thành doanh nghiệp công nghệ thông tin hàng đầu Việt Nam trong cung cấp giải pháp quản lý ngành xăng dầu và dầu khí. Sản phẩm của dịch vụ của Công ty đã có chỗ đứng trên thị trường, được khách hàng trong và ngoài nước tin dùng. Công ty phát triển thị trường ngoài ngành đã đạt được kết quả khả quan không chỉ ở thị trường trong nước. Năm 2016, Công ty triển khai thành công các dự án trọng điểm tại thị trường Lào và tiếp tục các hoạt động xúc tiến mở rộng thị trường. Trình độ cán bộ nhân viên đã được nâng lên một bước theo hướng chuyên nghiệp. Năm 2016 là năm mở đầu nhiệm kỳ 2016-2020, là năm thứ 8 liên tục Công ty hoàn thành kế hoạch kinh doanh với kết quả năm sau cao hơn năm trước 10%. Công ty chính thức giao dịch cổ phiếu trên sàn UPCoM từ ngày 22/02/2017.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Hội đồng quản trị đã thực hiện một cách nghiêm túc và có hiệu quả công tác chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Giám đốc, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban Giám đốc.

Trong năm 2016, Hội đồng quản trị đã tiến hành họp 03 phiên và 01 lần lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản. Chỉ đạo quan trọng của Hội đồng quản trị năm 2016 đã được Công ty thực hiện là: Duy trì tốc độ tăng trưởng doanh số, cơ bản hoàn thành kế hoạch kinh doanh; tập trung đầu tư xây dựng sản phẩm mới, phát triển nguồn nhân lực và nâng cấp hệ thống quản trị; đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn UPCoM; ban hành Quy chế quản lý đầu tư và đã được áp dụng cho các dự án đầu tư trong năm 2016.

Chủ tịch Hội đồng quản trị đã tham dự họp giao ban hàng quý và có ý kiến chỉ đạo, họp công tác xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty; Chỉ đạo triển khai các công việc kinh doanh theo tinh thần các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, việc chuẩn bị các đề án, dự án của Tập đoàn.

Giám đốc điều hành Công ty đã bám sát nghị quyết của Hội đồng quản trị để triển khai công tác mang lại hiệu quả kinh doanh cho Công ty.

Các thành viên khác của Hội đồng quản trị thực hiện tốt nhiệm vụ theo phân công. Tích cực tham gia ý kiến thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

*** Kết quả nổi bật:**

- Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm, đời sống cán bộ nhân viên được nâng cao, lợi ích của cổ đông được đảm bảo;

- Doanh thu thị trường ngoài ngành đạt 20,22% trên tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, trong đó xuất khẩu sang thị trường Lào giá trị 300,700 USD;

- Hoàn thành việc đăng ký chứng khoán lần đầu và đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn UPCoM, đánh dấu bước phát triển, hội nhập và thị trường hóa của Công ty;

- Công ty đã đẩy mạnh công tác nâng cấp hệ thống quản trị nội bộ thông qua hoạt động đào tạo nội bộ, hoàn thành xây dựng khung năng lực lõi (CCF) và đánh giá hiệu suất công việc KPI để đưa vào vận hành từ 01/01/2017.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

3.1. Các mục tiêu chủ yếu năm 2017:

Công ty phấn đấu giữ vững vị trí doanh nghiệp Công nghệ thông tin và Tự động hóa ngành xăng dầu hàng đầu Việt Nam.

Các chỉ tiêu chủ yếu:

- Tốc độ tăng trưởng bình quân trên 5%/năm;
- Tỷ trọng doanh thu ngoài Petrolimex từ 20%-30%;
- Tỷ lệ chi trả cổ tức tối thiểu 18% năm.

3.2. Các giải pháp, định hướng

Tiếp tục xác định thị trường nội bộ Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam là thị trường chính để Công ty xây dựng và phát triển năng lực kinh doanh cung cấp các giải pháp quản lý ngành xăng dầu. Duy trì các sản phẩm, dịch vụ chủ lực, tập trung đầu tư xây dựng sản phẩm mới, phát triển nguồn nhân lực và nâng cấp hệ thống quản trị. Kiên định mục tiêu phát triển thị trường ngoài ngành từ 20 - 30%; tiếp tục phát triển thị trường Lào, Myanmar và thị trường khu vực Đông Nam Á.

Nâng cấp chất lượng công tác kinh doanh, công tác quản trị doanh nghiệp; Nâng cao chất lượng và hiệu quả quản lý, điều hành theo hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO; Triển khai hệ thống khung năng lực lõi (CCF) và hệ thống chỉ số đánh giá hiệu suất công việc (KPI) vào hoạt động quản trị của Công ty; Đảm bảo đủ nguồn nhân lực phục vụ sản xuất kinh doanh; Rà soát, tái cấu trúc hệ thống tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Tìm kiếm mua trụ sở văn phòng Công ty để ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh.

V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2016 được thực hiện bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt (thành viên độc lập của GMN International).

Ý kiến của Kiểm toán viên: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2016 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (Kèm theo)/

Hà Nội, ngày 05 tháng 04 năm 2017
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

GIÁM ĐỐC *[Signature]*
[Signature]
Phan Thanh Sơn

